

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-ST

Ngày: 09-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Khô

Bà Lê Thị Thu Lợi

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoa Sen là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/202022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Thị Tường V, tên gọi khác: Không, sinh ngày 10 tháng 02 năm 2000 tại thị trấn V, V, tỉnh B; nơi cư trú: khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: thợ làm tóc; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thế V, sinh năm 1968 và bà Cao Thị N, sinh năm 1968; anh, chị, em: có 02 anh, bị cáo là con thứ ba; có chồng: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1993; con: có 01 người sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại “có mặt”.

- **Bị hại:** Bà Phạm Thị G, sinh năm 1970; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh B, “có mặt”.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Cao Thị N, sinh năm 1968; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh B, “có mặt”.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Huỳnh Văn L, sinh năm 1978 “vắng mặt”.

2. Chị Trần Thị Đ, sinh năm 1992 “vắng mặt”.

3. Chị Đặng Thị Bích N, sinh năm 1983 “có mặt”.

Đồng trú tại: Khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh B.

4. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1985; nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn V, huyện V, tỉnh B “có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi nghe mẹ ruột là bà Cao Thị N kể lại việc kinh cãi với bà Phạm Thị G, đồng thời do có mâu thuẫn trước đó, khoảng 07 giờ ngày 23/5/2022, bà N điều khiển xe mô tô chở V đi đến quán của chị Trần Thị Đ thuộc khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh B để tìm bà G. Khi đi, V mang theo 01 khúc cây nhưng bà N không biết. Khi đến nơi, V đi đến bàn của bà G đang ăn để nói chuyện. Trong lúc hai bên lời qua tiếng lại thì V dùng cây đánh nhiều cái trúng vào vùng mặt, tay phải của bà G gây thương tích. Do bị đánh trúng, bà G dùng tô đựng cháo bằng sứ có sẵn trên bàn ăn ném trúng vùng trán của V gây thương tích, đồng thời bỏ chạy ra ngoài. V liền đuổi theo tiếp tục giằng co đã làm bà G té ngã đập đầu gối xuống mặt đường nhựa gây thương tích. Thấy vậy, V tiếp tục dùng cây đánh và dùng chân đá nhiều cái trúng vùng hông bà G. Nhiều người dân chứng kiến sự việc đã vào can ngăn thì V bỏ đi về nhà. Sau khi sự việc xảy ra, V và bà G đều được người nhà đưa đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Vân Canh. Đến ngày 26/5/2022 V ra viện, ngày 30/5/2022 bà G ra viện.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 189 /PY-TgT ngày 14/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định đối với thương tích của Phạm Thị G kết luận: Vết thương gây xuất huyết dưới kết mạc mắt phải, rách da vùng gò má phải, không phát hiện tổn thương vùng hàm mặt đã điều trị. Hiện tại: Mắt phải trong, nhìn rõ. Gò má phải vết thương để sẹo hình vòng cung bề lõm quay xuống kích thước (3,5 x 1)cm; sẹo dính, co rúm. Tỷ lệ: 06%. Chấn thương gây sưng đau, bầm tím 1/3 giữa cẳng tay phải đã điều trị. Hiện 1/3 giữa cẳng tay phải thể hiện rối loạn sắc tố đa kích thước (4 x 2)cm; vận động cẳng tay phải trong giới hạn bình thường. Tỷ lệ: 01%. Chấn thương gây trầy xước, rướm máu, đau nhứt gối trái đã điều trị. Hiện mặt trước gối trái để sẹo kích thước (3,5 x 2,5)cm; vận động gối trái trong giới hạn bình thường. Tỷ lệ: 02%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại: 09%.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 190/PY-TgT ngày 14/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định đối với thương tích của Phạm Thị Tường V kết luận: Chấn thương gây rách da vùng trán phải, không tổn thương sọ đã điều trị. Hiện vùng trán phải vết thương để sẹo rõ kích thước (1 x 0,2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 06%.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Canh đã tạm giữ 01 khúc cây củi bằng gỗ dài 55,5cm, trong đó một đầu bị cháy sém màu đen, dài 13,5cm và 01 cái tô bằng sứ màu trắng, bị vỡ.

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKSVC ngày 26/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Phạm Thị Tường V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị Tường V nhận tội và không có ý kiến gì tranh luận.

Bị hại Phạm Thị G và bị cáo đều không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định đề nghị: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Thị Tường V về tội “Cố ý gây thương tích” và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị Tường Vi từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và đề nghị ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Hiện tại điều kiện kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu, tiêu hủy vật chứng vụ án gồm: 01 khúc cây củi bằng gỗ dài 55,5cm, trong đó một đầu bị cháy sém màu đen, dài 13,5cm và 01 cái tô bằng sứ màu trắng, bị vỡ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết lỗi, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đang nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Canh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo V khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 23/5/2022, tại khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh B, do có mâu thuẫn với bà Phạm Thị G, nên bị cáo V đã dùng khúc cây đánh nhiều cái trúng vào vùng mặt và cẳng tay phải của bà G; đuổi đánh làm bà G té ngã đập đầu gối trái gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể 09% nên bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết là “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo hộ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện hành

vi phạm tội với lỗi cố ý. Với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra cần xử phạt bị cáo ở mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành đúng chính sách, pháp luật và có nơi cư trú rõ ràng và đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng. Nhận thấy bị cáo có khả năng cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng đảm bảo mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Phạm Thị G và bị cáo đều không yêu cầu không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với Cao Thị N có hành vi chở bị cáo đến chỗ bà G nhưng không biết việc Vi mang theo hung khí để đánh bà G; mặt khác, cũng không tham gia, giúp sức, xúi giục V trong việc gây thương tích cho bà G nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với Phạm Thị G có hành vi dùng tô bằng sứ ném trúng vào mặt V gây thương tích tỷ lệ 06% nhưng thuộc trường hợp phòng vệ chính đáng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà G về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng theo quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng vụ án: 01 (một) khúc cây củ bằng gỗ dài 55,5cm, trong đó một đầu bị cháy sém màu đen, dài 13,5cm là hung khí nguy hiểm, là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và 01 cái tô bằng sứ màu trắng, bị vỡ đều không có giá trị sử dụng, nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a và c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Thị Tường V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các Điều 133, 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Tường V phạm tội “Cố ý gây thương tích”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Thị Tường V 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/12/2022).

Giao bị cáo Phạm Thị Tường V cho Ủy ban nhân dân thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) khúc cây củi bằng gỗ dài 55,5cm, trong đó một đầu bị cháy sém màu đen, dài 13,5cm và 01 cái tô bằng sứ màu trắng, bị vỡ (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 11 năm 2022).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Thị Tường V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vân Canh;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQCSĐT Công an huyện Vân Canh;
- CQTHAHS Công an huyện Vân Canh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- UBND thị trấn Vân Canh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai Phương